**CẬP NHẬT BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 9/2020**

**I. NGHỊ ĐỊNH:**

1. **Nghị định số**[**111/2020/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-dinh-111-2020-ND-CP-Bieu-thue-xuat-nhap-khau-uu-dai-dac-biet-Hiep-dinh-EVFTA-2020-2022-448861.aspx)**ngày 18/9/2020 của Chính phủ Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mạ tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu giai đoạn 2020-2022**.

Theo đó, để được áp dụng thuế suất ưu đãi thì hàng hóa XNK phải đáp ứng đủ những điều kiện sau:

**Đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam:**

–        Được nhập khẩu vào các lãnh thổ theo quy định tại Hiệp định EVFTA , bao gồm:

+        Lãnh thổ thành viên Liên minh châu Âu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 111.

+        Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len (chỉ áp dụng với hàng hóa được xuất khẩu từ Việt Nam vào trong giai đoạn từ 01/8 – 31/12/2020).

–        Có chứng từ vận tải (bản sao) thể hiện đích đến là các lãnh thổ nêu trên.

–        Có tờ khai hải quan nhập khẩu của lô hàng xuất khẩu có xuất xứ Việt Nam khẩu nhập khẩu vào các lãnh thổ quy định nêu trên (bản sao và bản dịch tiếng Anh hoặc tiếng Việt trong trường hợp ngôn ngữ sử dụng trên tờ khai không phải tiếng Anh).

**Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam:**

* Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 111.
* Được nhập khẩu vào Việt Nam từ:
* Lãnh thổ thành viên Liên minh châu Âu quy định tại phụ lục III.
* Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len (chỉ áp dụng với hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam trong giai đoạn từ 01/8 – 31/12/2020).
* Công quốc An-đô-ra; Cộng hòa San Ma-ri-nô;
* Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước).
* Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định EVFTA

**Nghị định 111/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 18/9/2020.**

1. **Nghị định số**[**113/2020/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xay-dung-Do-thi/Nghi-dinh-113-2020-ND-CP-huong-dan-Luat-Xay-dung-sua-doi-ve-tham-dinh-thiet-ke-xay-dung-453228.aspx)**ngày 18/9/2020 của Chính phủ quy định chi tiết Điểm Đ Khoản 3 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung mọt số điều của Luật Xây dựng về công tác thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và miễn giấy phép xây dựng.**

Theo đó, hồ sơ trình thẩm định TKXD triển khai sau thiết kế cơ sở và đánh giá điều kiện cấp phép xây dựng gồm:

* Hồ sơ theo Điều 29 Nghị định 59/2015/NĐ-CP:
* Tờ trình thẩm định thiết kế theo Mẫu số 06 (Phụ lục II Nghị định 59);
* Thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, tài liệu khảo sát xây dựng liên quan;
* Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình, trừ công trình nhà ở riêng lẻ;
* Bản sao hồ sơ về điều kiện năng lực của các chủ nhiệm, chủ trì khảo sát, TKXD công trình; văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có);
* Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư về sự phù hợp của hồ sơ thiết kế so với hợp đồng;
* Dự toán xây dựng công trình với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách;
* Giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp GPXD theo Điều 3 Nghị định 53/2017/NĐ-CP.
* Văn bản theo yêu cầu tại Điểm b Khoản 3, Điểm b Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 95; Khoản 4 Điều 96 [Luật Xây dựng 2014](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/xay-dung-do-thi/Luat-Xay-dung-2014-238644.aspx) (nếu có).

**Nghị định 113/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ 18/9/2020 đến hết 31/12/2020.**

1. **Nghị định số**[**114/2020/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-114-2020-ND-CP-huong-dan-Nghi-quyet-116-2020-QH14-giam-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-447228.aspx?newsid=31436&ui=A=pBek1UTTTW&pi=09pBeU1DMHdPUzB6TUMweE5DMDBOZzTW&ci=181679008)**ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội về giảm thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Đơn vị sự nghiệp và Tổ chức khác.**

Theo đó, giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 đối với trường hợp doanh nghiệp (DN) có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

* Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế là tổng doanh thu trong kỳ tính thuế TNDN năm 2020 của DN bao gồm:
* Toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà DN được hưởng theo quy định.
* Trường hợp DN dự kiến tổng doanh thu trong kỳ tính thuế TNDN năm 2020 không quá 200 tỷ đồng thì DN xác định tạm nộp hàng quý bằng 70% số thuế TNDN phải nộp của quý.
* Kết thúc kỳ tính thuế TNDN năm 2020, nếu tổng doanh thu năm 2020 của DN không quá 200 tỷ đồng thì DN thực hiện kê khai giảm thuế TNDN của năm 2020 khi quyết toán thuế TNDN theo quy định.
* Số thuế TNDN được giảm của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 được tính trên toàn bộ thu nhập của DN, bao gồm cả các khoản thu nhập quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Thuế TNDN.
* Kỳ tính thuế TNDN được xác định theo năm dương lịch, trường hợp DN áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch thì kỳ tính thuế TNDN xác định theo năm tài chính.

**Nghị định 114/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 03/8/2020 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN năm 2020.**

**II. THÔNG TƯ:**

**1. Thông tư số**[**06/2020/TT-BKHĐT**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Thong-tu-06-2020-TT-BKHDT-huong-dan-Nghi-dinh-25-2020-ND-CP-lua-chon-nha-dau-tu-453452.aspx)**ngày 18/9/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn Nhà đầu tư.**

Trường hợp Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia gặp sự cố phải tạm ngừng cung cấp dịch vụ, các dự án đầu tư có sử dụng đất có thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án trong thời gian sự cố được gia hạn như sau:

* Trường hợp sự cố được khắc phục và Hệ thống bắt đầu hoạt động lại từ 0 giờ đến 12 giờ thì thời điểm hết hạn mới là 15 giờ cùng ngày, trừ trường hợp tại mục 3 dưới đây;
* Trường hợp sự cố được khắc phục và Hệ thống bắt đầu hoạt động lại từ sau 12 giờ đến 24 giờ thì thời điểm hết hạn mới là  09 giờ của ngày tiếp theo, trừ trường hợp tại mục 3 dưới đây;
* Trường hợp sự cố được khắc phục và Hệ thống bắt đầu hoạt động lại vào các ngày Thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết thì thời điểm hết hạn là 09 giờ của ngày đi làm đầu tiên sau kỳ nghỉ.

**Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT có hiệu lực ngày 05/11/2020.**

1. **Thông tư số**[**19/2020/TT-BCT**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-19-2020-TT-BCT-sua-doi-Thong-tu-Quy-tac-xuat-xu-hang-hoa-trong-Hiep-dinh-Thuong-mai-451405.aspx)**ngày 14/8/2020 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định thực hiện quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN.**

Theo đó, nhà xuất khẩu đủ điều kiện được cấp Văn bản chấp thuận có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ đề nghị cấp Văn bản chấp thuận trong thời gian 05 năm kể từ ngày được cấp Văn bản chấp thuận.

* Thương nhân phải khai báo, đăng tải chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chứng từ kiên quan đến lô hàng xuất khẩu trên Hệ thống eCoSys trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày phát hành.
* Đồng thời, nhà xuất khẩu đủ điều kiện tự chứng nhận xuất hàng hóa cần đáp ứng 03 điều kiện sau ( quy định cũ tại Thông tư 28/2015/TT-BCT yêu cầu 04 điều kiện): Là nhà sản xuất đồng thời là nhà sản xuất; Không vi phạm quy định về xuất xứ hàng hóa trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa; Có cán bộ được đào tạo về xuất xứ hàng hóa.

Bên cạnh đó, bổ sung trường hợp thu hồi Văn bản chấp thuận khi thương nhân không thực hiện trách nhiệm của nhà xuất khẩu đủ điều kiện.